**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 20**  **Lớp:** | Thứ hai ngày tháng năm |

**BÀI 39: BẢNG NHÂN 2 (TIẾT 2)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS ghi nhớ bảng nhân 2 qua thực hành tính*.* Biết đếm cách đều 2

- Xác định đúng các thành phần của phép nhân.

- Giải được bài toán về nhân 2.

**2. Năng lực:**

**-**  Phát triển năng lực tính toán.

**3. Phẩm chất:**

**-** Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV cho HS chơi trò chơi “Xì điện”  - GV nêu tên trò chơi, HD cách chơi, luật chơi cho 2 đội. 2 tổ là 1 đội, lớp chia làm 2 đội. GV làm trọng tài.  - GV đánh giá, khen HS  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1**: **Số?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS: Bài 1 có 2 phần a và b. Con cần thực hiện đúng phép tính và điền kết quả vào các bông hoa.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT  GV gọi tổ 1 nối tiếp lên bảng điền  - GV gọi HS nhận xét.  - GV chốt đáp án đúng  - GV hỏi: Dựa vào đâu để làm tốt BT1?  - GV gọi 1-2 HS đọc thuộc lòng bảng nhân 2  **Bài 2:** **Đếm thêm 2 rồi viết số thích hợp vào ô trống?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV tổ chức thành trò chơi: *Ai nhanh, Ai đúng.*  Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng điền. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng  **-** GV gọi HS nhận xét  - GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc  **Bài 3: Số?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hỏi: Bài yêu cầu gì?  **-** GV yêu cầu HS làm bài  - GV gọi HS chữa bài.  - GV chốt đáp án đúng  **Bài 4: Số?**  - GV chiếu tranh cho HS quan sát.  - GV hỏi: Trong tranh con thấy những con vật nào?  - GV hướng dẫn HS quan sát kĩ tranh và thực hiện điền số vào ô trống theo yêu cầu  - GV gọi HS đọc bài làm của mình  - GV hỏi: Tại sao con lấy 6 x 2 để tính số chân con vịt?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng  **3. Củng cố, dặn dò:**  **-** GV gọi HS đọc thuộc bảng nhân 2  - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** HS lắng nghe cách chơi  **-** HS tham gia trò chơi  **-** HS lắng nghe.  **-** HS đọc  - HS lắng nghe hướng dẫn  - HS làm bài vào vở  HS tổ 1 nối tiếp nhau lên bảng làm   |  |  | | --- | --- | | *a. 2 x 4 = 8* | *2 x 2 = 4* | | *2 x 5 = 10* | *2 x 6 = 12* | | *2 x 9 = 18* | *2 x 8 = 16* |   *b*.  - HS nhận xét  - HS chữa bài  - HS trả lời: Dựa vào bảng nhân 2.  - HS đọc  - HS đọc  - HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.    - HS dưới lớp nhận xét bài làm 2 đội  - HS chữa bài  - HS đọc  - HS: Lập ba phép nhân thích hợp từ các thừa số và tích trong bảng.  - HS làm bài:  *Các phép nhân lập được là:*  *2 x 4 = 8 2 x 7 = 14 2 x 8 = 16*  - HS chữa bài.  - HS quan sát bức tranh  - HS: con gà, con vịt, con thỏ.  - HS làm bài  - HS đọc bài làm:  *a, Có 4 con thỏ, 10 con gà, 6 con vịt.*  *b, Số chân vịt có là:*  *6 x 2 = 12 (cái chân)*  *c, Số chân gà cả đàn có là:*  *10 x 2 = 20 (cái chân)*  *d, Số tai thỏ có là:*  *4 x 2 = 8 (cái tai)*  *e, Số chân gà con có là:*  *8 x 2 = 16 (cái chân)*  - HS: Vì 1 con vịt có 2 cái chân nên con lấy 6 con vịt nhân với 2.  - HS chữa bài.  - HS đọc |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 20**  **Lớp:** | Thứ ba ngày tháng năm |

**BÀI 40: BẢNG NHÂN 5 (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS ghi nhớ bảng nhân 5 qua thực hành tính*.*

- Giải được bài toán về nhân 5.

**2. Năng lực:**

**-**  Phát triển năng lực tính toán.

**3. Phẩm chất:**

**-** Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV cho HS hát.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1**: **Số?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS: Bài 1 có 2 phần a và b. Con cần thực hiện đúng phép tính và điền kết quả vào các ô vuông.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT  - GV gọi HS nối tiếp lên bảng chữa bài  - GV gọi HS nhận xét, chốt đáp án đúng.  - GV hỏi: Dựa vào đâu để làm tốt BT1?  - GV gọi 1-2 HS đọc thuộc lòng bảng nhân 2  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 2:** **Nối (theo mẫu)**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV tổ chức thành trò chơi: *Tiếp sức.*  Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng nối tiếp nhau nối. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng  **-** GV gọi HS đọc bài làm của nhóm mình  - GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc.  **Bài 3: Số?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hỏi:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS suy nghĩ tìm đúng phép tính để điền vào ô trống  **-** GV yêu cầu HS làm bài  - GV gọi HS chữa bài.  - GV gọi HS nhận xét, chốt đáp án đúng  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Củng cố, dặn dò:**  **-** GV gọi HS đọc thuộc bảng nhân 5  - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | - HS hát tập thể  - HS đọc  - HS lắng nghe  - HS làm bài  - HS chữa bài  *a, 5 x 3 = 15    5 x 7 = 35    5 x 4 = 20*  *b, 5 x 2 = 10      5 x 5 = 25    5 x 9 = 45*  - HS nhận xét  - HS: Dựa vào bảng nhân 5  - HS đọc  - HS đọc yêu cầu  - 2 đội lên tham gia trò chơi  - HS đọc  - HS nhận xét  - HS đọc  - HS trả lời:  + Mỗi đèn ông sao có 5 cánh.  + 4 đèn ông sao có bao nhiêu cánh?  - HS làm bài vào vở  - HS chữa bài  *Số cánh của 4 đèn ông sao là:*  *5 x 4 = 20 (cánh)*  *Đáp số: 20 cánh*  - HS nhận xét  - HS đọc |

Bổ sung:

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 20**  **Lớp:** | Thứ tư ngày tháng năm |

**BÀI 40: BẢNG NHÂN 5 (TIẾT 2)**

**I. Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố bảng nhân 5, vận dụng tính nhẩm.

- Thực hiện tính trong trường hợp có 5 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 5, vận dụng giải toán thực tế.

**2. Năng lực.**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng tính nhẩm.

**3. Phẩm chất:**

**-** Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Khởi động:**  - GV cho HS hát.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1: Số?**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS:  a) + Bảng có mấy hàng?  + Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào?  - Y/c HS làm VBT. 1 hs làm bảng phụ  b) HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu.  - Yêu cầu HS làm VBT. 2 HS lên bảng làm  - GV gọi HS nhận xét  - GV hỏi:  + Muốn điền được kết quả ta phải thực hiện lần lượt các phép tính từ trái qua phải và học thuộc bảng nhân mấy?  + Y/c HS đọc thuộc bảng nhân 5  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Đếm thêm 5 rồi viết số thích hợp vào ô trống.**  - Gọi HS đọc YC bài.  - GV hỏi: Bài yêu cầu làm gì?  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT  - GV gọi HS chữa bài  - GV cho HS chia sẻ trước lớp: Con hãy nhận xét dãy số vừa điền?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nếu có t/g GV cho HS đếm cách đều chiều ngược lại.  **Bài 3: Tô màu?;**  - GV gọi HS đọc yêu cầu và lưu ý học sinh  + Tô màu đỏ vào bông hoa có kết quả lớn nhất  + Tô màu xanh vào bông hoa có kết quả nhỏ nhất  - GV yêu cầu HS tô màu vào vở.  - GV gọi HS chữa bài làm  - GV hỏi:  + Tại sao con tô màu đỏ vào bông hoa 5 x 5?  + Tại sao con tô màu xanh vào bông hoa 5 x 3?  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 4:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết 4 đĩa như vậy có bao nhiêu quả cam ta thực hiện phép tính như thế nào?  - GV yêu cầu HS làm vở, 1 HS lên bảng làm.  - GV gọi HS chữa bài.  - GV nhận xét, tuyên dương  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Đọc thuộc lòng bảng nhân 5.  - Nhận xét giờ học. | - HS hát tập thể  - HS đọc  - HS trả lời: Điền số  - Nhiều HS trả lời:  a) + Bảng có 3 hàng  + Ta phải thực hiện phép tính nhân  - HS làm bài  b) HS làm bài    - HS nhận xét, chữa bài  - HS trả lời  - HS đọc  - HS đọc  - HS trả lời  - HS làm bài, chữa bài    - HS nhận xét  - HS đọc yêu cầu  - HS làm bài  - HS chữa bài  - HS chia sẻ:  *Ta có:*  *5 x 4 = 20 2 x 8 = 16*  *5 x 5 = 25 5 x 3 = 15*  *Ta thấy: 15 < 16 < 20 < 25*  *Vậy bông hoa ghi phép tính 5 x 5 có kết quả lớn nhất, bông hoa ghi phép tính 5 x 3 có kết quả bé nhất*  - HS đọc  - HS trả lời:  + Một đĩa cam có 5 quả.  + 4 đĩa có bao nhiêu quả?  + Ta lấy 5 x 4 = 20  - HS làm bài.  ***Bài giải:***  *4 đĩa cam như vậy có số quả cam là:*  *5 x 4 = 20 (quả cam)*  *Đáp số: 20 quả cam*  - HS đổi chéo vở kiểm tra  - HS trả lời |

Bổ sung:

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 20**  **Lớp:** | Thứ năm ngày tháng năm |

**BÀI 41: PHÉP CHIA (TIẾT 1)**

**I. Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cách đọc, viết phép chia, từ 1 phép chia viết được 2 phép nhân.

- Lập được phép tính chia từ 3 số cho trước

**2. Năng lực.**

- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

**-** Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Khởi động:**  - GV cho HS thi đọc bảng nhân 2, bảng nhân 5.  - GV cho HS hát.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1: Nối (theo mẫu)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn học sinh nối phép tính thích hợp với bài toán.  - GV yêu cầu HS làm bài  - Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.  - GV củng cố:  + Từ bài toán thứ nhất đẫn ra phép nhân  5 X 3 = 15 (nối mẫu);  +Từ bài toán thứ hai (chia theo nhóm) dẫn ra phép chia 15:5 = 3;  +Từ bài toán thứ ba (chia theo thành phần) dẫn ra phép chia 15 : 3 = 5.  **Bài 2**: **Số?**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Gọi hs đọc mẫu  - Y/c hs làm VBT. 2 HS làm bảng phụ.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - GV gọi HS chữa bài  - GV hỏi HS: Nhận xét mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  **Bài 3: Số?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS:  + Bài cho mấy số? Là những số nào?  + Từ 3 số đã cho ta lập phép tính gì?  - GV yêu cầu HS làm VBT  2 HS lên bảng làm  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học. | - HS thi đọc thuộc  - HS hát  - HS đọc  - HS trả lời  - HS nghe  - HS làm bài    - HS ghi nhớ  - HS đọc  - BT yêu cầu điền số thích hợp.  - HS đọc  - HS làm bài    - HS nhận xét, chữa bài  - HS chia sẻ: Từ 1 phép nhân, ta viết được 2 phép chia tương ứng.  - HS đổi vở kiểm tra nhau.  - HS đọc  - HS trả lời:  + Bài cho 3 số: 2,6,3  + Ta phải lập 2 phép tính chia  - HS làm vở:  *6 : 2 = 3 và 6 : 3 = 2*  - HS nhận xét, chữa bài |

Bổ sung:

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 20**  **Lớp:** | Thứ sáu ngày tháng năm |

**BÀI 41: PHÉP CHIA (TIẾT 2)**

**I. Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố ý nghĩa phép chia, tính phép chia từ phép nhân tương ứng

- Thực hiện phép nhân, phép chia với số đo đại lượng

- Vận dụng vào giải bài toán thực tế liên quan tới phép chia.

**2. Năng lực.**

- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

**-** Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV cho HS làm vào bảng con  Với mỗi phép nhân, viết hai phép chia:  2 x 5 = 10 5 x 3 = 15  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1: Số?**  - Bài tập yêu cầu gì?  a) GV yêu cầu HS làm bài  1 HS làm bảng phụ  - Gọi HS nhận xét.  - Khi tính con dựa vào bảng nhân mấy?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  b) - GV tiến hành tương tự, gợi ý HS dựa vào phép nhân ở phần a để điền phép chia.  - Yêu cầu HS làm bài  - Gọi HS nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Số?**  - Gọi HS đọc yêu cầu đề bài.  - Bài tập yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS làm bài VBT  Tổ 2 nối tiếp nhau lên bảng điền  - Gọi HS chữa bài  - Khi thực hiện tính em cần chú ý điều gì?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 3: Số?**  a) **-** Gọi HS đọc đề bài.  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS tìm số thích hợp để điền vào ô trống, hoàn chỉnh bài toán  - GV gọi HS nhận xét  - GV đánh giá, nhận xét  b) - GV hướng dẫn tương tự  - GV đánh giá, nhận xét. Chốt bài làm đúng.  **Bài 4:**  **-** Gọi HS đọc đề bài.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết chia 15l nước mắm được bao nhiêu can ta làm thế nào?  - Cho HS làm bài – 1 Hs làm bảng phụ.  - Gọi HS nhận xét.  - Để tìm kết quả bài toán em dựa vào đâu?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  **-** Từ 1 phép nhân ta có thể lập đượp mấy phép chia tương ứng?  - Nhận xét giờ học. | - HS hát  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - 2 HS lên bảng làm:  10 : 2 = 5 15 : 5 = 3  10 : 5 = 2 15 : 3 = 5  -HS nhận xét.  - HS: Điền số vào ô trống  - HS làm bài   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | x | 5 | 2 | 5 | 2 | 5 | | 4 | 6 | 3 | 10 | 7 | |  | 20 | *12* | *15* | *20* | *35* |   - HS nhận xét, chữa bài  - Khi tính con dựa vào bảng nhân 2  - HS chữa bài  - HS làm bài   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | : | 20 | 20 | 15 | 20 | 35 | | 5 | 4 | 5 | 2 | 5 | |  | 4 | *5* | *3* | *10* | *7* |   - HS nhận xét, giao lưu cách làm  - HS đọc  - HS trả lời  - HS làm bài:  *2 cm x 6 = 12 cm*  *12 cm : 2 = 6cm*  *18 cm : 2 = 9 cm*  - HS nhận xét, chữa bài  - HS chia sẻ: Khi thực hiện ta thực hiện như phép nhân bình thường sau đó viết thêm tên đơn vị vào phía bên phải của kết quả.  - HS đọc  + Chia băng giấy 6m thành 3 phần bằng nhau  + Mỗi phần dài bao nhiêu xăng-ti-mét?  - HS làm bài  *6 : 3 = 2 (cm)*  - HS nhận xét.  - HS làm bài:  *6 : 2 = 3 (cm)*  - HS đổi chéo vở kiểm tra nhau.  - HS đọc  - HS trả lời:  + Rô-bốt chia 15l nước mắm vào các can, mỗi can 5l  + Hỏi được bao nhiêu can nước mắm như vậy?  + Ta lấy 15 : 3  - HS làm bài  *Số can nước mắm chia được là:*  *15 : 5 = 3 (can)*  *Đáp số 3 can*  - HS nhận xét  - Dựa vào bảng nhân 5  - Từ 1 phép nhân ta có thể lập đượp 2 phép chia tương ứng. |

Bổ sung: ..............................................................................................................................